

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **121/2022/DS-ST**

Ngày: 25/8/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Luyện

Bà Lê Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông
Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXX-ST ngày 18/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50 ngày 05/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Q, phường B, quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn G – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Miền Bắc (Theo Quyết định ủy quyền số 697 ngày 08/4/2020).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Hải S – Chuyên viên xử lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 488 ngày 27/7/2021). (Có mặt)

- Bị đơn: + Anh Đào Anh Q, sinh năm 1978

+ Chị Phan Thị B, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Số O, ngõ T, phố N, tổ L, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Thế N, sinh năm 1948

+ Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1949

Cùng địa chỉ: Số O, ngõ T, phố N, tổ L, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

+ **Cháu Đào Trung K , sinh năm 2012**

+ **Cháu Đào Ngọc D, sinh năm 2016**

Cùng địa chỉ: Số O, ngõ T, phố N, tổ L, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu K và cháu D là anh Q và chị B .

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 16/11/2020 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh trình bày:

Anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B với Ngân hàng TMCP phát triển Hồ Chí Minh (HDBank) cùng ký kết Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 204 ngày 10/9/2011:

- Số tiền vay: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).
- Thời hạn vay: 72 tháng, từ ngày 10/9/2011 đến ngày 10/9/2017.
- Mục đích sử dụng vốn: Mua xe ô-tô để cho thuê.
- Lãi suất vay trong hạn: 23%/năm, lãi suất này được cố định trong vòng 03 tháng kể từ ngày giải ngân, sau đó lãi suất vay được điều chỉnh 03 tháng/lần. Lãi suất cho vay của các kỳ thay đổi lãi suất được áp dụng theo quy định tại biểu lãi suất cho vay do HDBank ban hành tại thời điểm điều chỉnh.

Tài sản Đ bảo cho các khoản vay trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 153 (2), tờ bản đồ số 05, địa chỉ: Tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP605326 ngày 24/12/2009 do UBND quận Long Biên cấp cho ông Đào Thế N theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 237.2011/HĐTC ngày 07/9/2011 tại Văn phòng công chứng Thái Hà, tài sản đăng ký giao dịch bảo Đ ngày 07/11/2012.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Q , chị B đã thanh toán: 207.510.424 đồng, trong đó nợ gốc: 82.800.000 đồng, nợ lãi: 132.710.424 đồng; Anh Q , chị B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Tính đến ngày 11/4/2022, anh Q , chị B còn nợ nguyên đơn số tiền:

+ Nợ gốc: 917.200.000 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 389.565.115 đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 1.949.851.556 đồng

Tổng cộng: 3.256.616.671 đồng (Ba tỷ hai trăm năm sáu triệu sáu trăm mười sáu nghìn sáu trăm bảy một đồng).

Nay, Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ trên. Trường hợp bị đơn không thanh toán được yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ. Bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 12/4/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bị đơn tiếp tục phải thanh toán khoản nợ gốc và lãi còn lại. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn anh Đào Anh Q , chị Phan Thị B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.**

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đào Thế N và bà Đỗ Thị Đ vắng mặt nhưng đã có lời khai trình bày:***

Ông xác nhận lời khai của bên Ngân hàng về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp và dư nợ hiện còn bên Ngân hàng trình bày là đúng.

Ngày 10/9/2011 con ông là anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B cùng Ngân hàng TMCP P có ký Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 204/11/HĐTDTDH/CN. Ngày 07/9/2011 gia đình ông và Ngân hàng TMCP P có ký Hợp đồng thế chấp số 237.2011 tại Văn phòng công chứng Thái Hà theo đó gia đình ông thế chấp nhà đất tại thửa số 153 (2) tờ bản đồ số 05, tại địa chỉ: Tổ 6, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 605326 ngày 24/12/2009 cho ông Đào Thế N để thế chấp cho khoản vay tín dụng của con trai và con dâu ông theo hợp đồng nói trên.

Nay, Ngân hàng yêu cầu thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại tính đến ngày 11/4/2022, anh Q, chị B còn nợ nguyên đơn số tiền:

+ Nợ gốc: 917.200.000 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 389.565.115 đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 1.949.851.556 đồng

Tổng cộng: **3.256.616.671 đồng (Ba tỷ hai trăm năm sáu triệu sáu trăm mười sáu nghìn sáu trăm bảy một đồng).**

Gia đình ông có ý kiến: Vợ chồng ông đã già yếu, vợ ông thường xuyên ốm đau do tai biến, con trai của anh Đào Anh Q là cháu Đào Ngọc D, sinh ngày 27/8/2016 bị thoái hóa xương, nhiễm tủy, đã phải lọc máu 2 lần, hiện vẫn đang phải nằm viện để chữa trị, kinh tế gia đình rất khó khăn, hầu như không có, xin Ngân hàng giảm lãi cho để gia đình ông bán tài sản trả nợ. Nếu không được đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Bà Đỗ Thị Đ là vợ ông N có đơn trình bày vì lý do sức khỏe nên xin vắng mặt tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp là hợp pháp, đúng quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn là anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B có vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến nợ quá hạn. Vì vậy, Ngân hàng TMCP P khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ là có căn cứ và cần chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

**** Về tố tụng:***

Ngân hàng TMCP P kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B. Cùng địa chỉ: Số 26, ngõ 48, phố Ngọc Trì, tổ 6, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Ngày 08/01/2021 Tòa án nhân dân quận

Long Biên thụ lý vụ án số 12/2021/TLST-DS về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Căn cứ vào khoản 3, điều 26, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật.

Bị đơn là anh Đào Anh Q , chị Phan Thị B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đào Thế N đều đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị Đ có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên là đúng quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng:**

[1] Về hợp đồng tín dụng:

1. Ngày 10/9/2011 Ngân hàng TMCP P và anh Đào Anh Q , chị Phan Thị B đã ký Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 204/11/HĐTDTDH/CN; Khế ước nhận nợ số 204/11/KUNN – 01 ngày 10/9/2011. Nội dung: Cấp hạn mức tín dụng là: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Thời hạn vay, mục đích vay, lãi suất như trong hợp đồng.

Xét Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 204/11/HĐTDTDH/CN ngày 10/9/2011 giữa Ngân hàng TMCP P và anh Đào Anh Q , chị Phan Thị B được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng nói trên phù hợp với quy định tại Điều 117, 463, 466 Bộ luật dân sự. Lãi suất cho vay đã được các bên thỏa thuận, nguyên đơn đã cung cấp bản kê thanh toán gốc và lãi của bị đơn đã đủ căn cứ khẳng định toàn bộ số nợ gốc và lãi nêu trên là đúng nên yêu cầu thanh toán nợ của Ngân hàng TMCP P đối với anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B là đúng. Yêu cầu của Ngân hàng TMCP P là có căn cứ và cần được chấp nhận.

Xác định: Tính đến ngày 11/4/2022, bị đơn anh Q , chị B còn nợ nguyên đơn số tiền: Nợ gốc: 917.200.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 389.565.115 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.949.851.556 đồng. Tổng cộng: **3.256.616.671 đồng (Ba tỷ hai trăm năm sáu triệu sáu trăm mười sáu nghìn sáu trăm bảy một đồng).**

[2] Về hợp đồng thế chấp:

Tài sản thế chấp cho khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 204/11/HĐTDTDH/CN ngày 10/9/2011 là:

Tài sản Đ bảo cho các khoản vay trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 153 (2), tờ bản đồ số 05, địa chỉ: Tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP605326 ngày 24/12/2009 do UBND quận Long Biên cấp cho ông Đào Thế N theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 237.2011/HĐTC ngày 07/9/2011 tại Văn phòng công chứng Thái Hà, tài sản đăng ký giao dịch bảo Đ ngày 07/11/2012.

Hợp đồng thế chấp tài sản số 237.2011/HĐTC ngày 07/9/2011 được lập tại Văn phòng công chứng Thái Hà, đã được các bên tự nguyện tham gia giao kết. Nội dung hợp đồng tuân thủ đúng quy định của pháp luật và được lập thành văn bản, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Các tài sản thế chấp đã được đăng ký giao

dịch bảo Đ ngày 07/11/2012 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên. Hợp đồng thế chấp nói trên phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117, 319 Bộ luật dân sự.

Xét thấy yêu cầu xử lý tài sản đã thế chấp của Ngân hàng TMCP P trong trường hợp bị đơn không trả được nợ có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3, điều 26, điều 35, khoản 1 điều 147, điều 228, điều 266, điều 273, điều 280 - Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng điều 117, 319, 463, 466 - Bộ luật dân sự năm 2005

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P .

1.1. Xác nhận:

Tính đến ngày 11/4/2022, bị đơn là anh Đào Anh Q và chị Phan Thị B còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền:

+ Nợ gốc: 917.200.000 đồng (Chín trăm mười bảy triệu, hai trăm nghìn đồng).

+ Nợ lãi trong hạn: 389.565.115 đồng (Ba trăm tám mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn, một trăm mười lăm đồng).

+ Nợ lãi quá hạn: 1.949.851.556 đồng (Một tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm năm mươi một nghìn, năm trăm lăm mươi sáu đồng).

Tổng cộng: 3.256.616.671 đồng (Ba tỷ, hai trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, sáu trăm bảy mươi một đồng).

Buộc anh Phạm Anh Q và chị Phan Thị B phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P toàn bộ số nợ trên; Anh Q, chị B tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 12/4/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp anh Q, chị B không thanh toán được khoản nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản Đ bảo gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 153 (2), tờ bản đồ số 05, địa chỉ: Tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP605326 ngày 24/12/2009 do UBND quận Long Biên cấp cho ông Đào Thế N theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 237.2011/HĐTC ngày 07/9/2011 tại Văn phòng công chứng Thái Hà, tài sản đăng ký giao dịch bảo Đ ngày 07/11/2012 và theo hiện trạng.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ thanh toán khoản nợ thì anh Q, chị B tiếp tục phải thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

Anh Đào Anh Q , chị Phan Thị B phải chịu 97.132.000 đồng (Chín mươi bảy triệu, một trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần P 41.799.000 đồng (Bốn mươi một triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0016796 ngày 04/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADSQ. Long Biên;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Xuân Hương